TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:42/2018/HS-ST
Ngày 15- 6- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình

Ông Tạ Văn Tấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/HSST, ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Đức L sinh ngày 06/01/1990.

Nơi cư trú: thôn T, xã D, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Vũ Đức D, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969. Đều trú tại thôn T, xã D, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; có vợ Phạm Hồng Nhung, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2016. Nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2018, đến ngày 12/01/2018 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình "có mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Anh Đinh Khắc Th, sinh năm 1971
2. Anh Đinh Khắc T, sinh năm 1983

Đều trú tại: thôn Đinh, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 09/01/2018, tại địa phận thôn Hà Thắng, xã Dân Chủ. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Vũ Đức L có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái 01 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. L khai nhận đó là ma túy đá cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong đoạn ống nhựa trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra, Công an huyện Hưng Hà còn thu giữ, quản lý của Vũ Đức L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; số tiền 2.000.000 đồng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda WaveS Biển kiểm soát 29 E1-467.43. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Đức L tại thôn Trung, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ: 01 căn cước công dân số 034090005747 mang tên Vũ Đức L.

Bản kết luận giám định số 16/KLGĐ- PC54 ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4468 gam (*không phẩy bốn nghìn bốn trăm sáu mươi tám gam*). *Methamphetamine STT:67, Danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-HH ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Đức L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bà kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức L từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L.

Về xử lý vật chứng, án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo L thừa nhận đã có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái 01 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy đá (*Methamphetamine)* cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân .

Lời nói sau cùng: Bị cáo L đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì lần đầu bị cáo vi phạm pháp luật hình sự , kể từ khi bị bắt đến khi xét xử bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Những chứng cứ xác định có tội:**

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 09/01/2018, tại địa phận thôn Hà Thắng, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Vũ Đức L, sinh ngày 06/01/1990, trú tại thôn Trung, xã Dân Chủ huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4468 gam (*không phẩy bốn nghìn bốn trăm sáu mươi tám gam*) ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái 0,4468 gam (*không phẩy bốn nghìn bốn trăm sáu mươi tám gam*) ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng của bị cáo Vũ Đức L đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản kết luận giám định số 16/KLGĐ- PC54 ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4468 gam (*không phẩy bốn nghìn bốn trăm sáu mươi tám gam*). *Methamphetamine STT:67, Danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 09/01/2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 05 ngày 09/01/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Biên bản ghi lời khai của người làm chứng: Anh Đinh Khắc Thoại, sinh năm 1971 và anh Đinh Khắc Tùng, sinh năm 1983, cùng trú tại thôn Đinh, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo L khỏi cuộc sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo L thực hiện là nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo và mọi người đã xâm phạm đến Chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L có nhân tốt thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự. Do bị cáo L mắc nghiện cho nên đã phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên là hoàn toàn có căn cứ thể hiện tại phần tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp nhận. Những chứng cứ gỡ tội của bị cáo thể hiện ở tình tiết bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và đề nghị không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo L là có căn cứ và đúng với diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về nguồn gốc 0,4468 gam ma túy loại Methamphetamine, Vũ Đức L khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/01/2018, L đi xe máy đến nhà một người tên Thanh (con ông Quế) ở thôn Hà Thắng, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình số ma túy trên với giá 200.000 đồng. Tài liệu trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa đã công bố và trong quá trình tranh tụng thì trên địa bàn thôn Hà Thắng, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình có người thanh niên tên là Ngô Xuân Thanh, sinh năm 1981 là con trai ông Ngô Xuân Quế, nhưng hiện nay Thanh không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra không ghi được lời khai của anh Thanh do vậy không có căn cứ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S BKS 29 E1- 467.43 bị cáo L sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra, Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành xác minh, xác định chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe máy trên là chị Phạm Hồng Nhung, sinh năm 1991, trú tại thôn Trung, xã Dân Chủ huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vợ bị cáo L). Chị Nhung không biết L sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị Nhung là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Cần tịch thu và tiêu hủy: 0,4251gam (*không phẩy bốn nghìn hai trăm năm mốt gam*) ma túy loại Methamphetamine, mẫu gửi giám định và bao gói trong bao niêm phong số 16/KLGĐ- PC54 còn nguyên niêm phong của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Cần trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; số tiền 2.000.000 đồng và 01 căn cước công dân số 034090005747 mang tên Vũ Đức L.

[9] Về án phí hình sự: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức L phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 5; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt Vũ Đức L 01 (một) năm 03 (ba) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 09 tháng 01 năm 2018).

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng;

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu và tiêu hủy: 0,4251gam (*không phẩy bốn nghìn hai trăm năm mốt gam*) ma túy loại Methamphetamine bao gói trong bao niêm phong số 16/KLGĐ-PC54 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; số tiền 2.000.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án và 01 căn cước công dân số 034090005747 mang tên Vũ Đức L (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Bị cáo L phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đức L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15 tháng 6 năm 2018).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Bị cáo L;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Hoàng